TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 133/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 18/9/2023
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Anh Thư.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vương Thị Hồng Thanh

Bà Phạm Tú Nhi

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tố Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy An - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 211/2023/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 06 năm 2023 về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2023/QĐST - HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 103/2023/QĐST- HNGĐ ngày 31/8/2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Võ Thị Kim Ng, sinh năm 1996; nơi ĐKHKTT: Ấp Ph, xã H, huyện M, tỉnh S; trú tại: Số nhà 22/6, khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh B; có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1995; nơi ĐKHKTT: Ấp Ph, xã H, huyện M, tỉnh S; trú tại: Số nhà 22/6, khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh B; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn chị Võ Thị Kim Ng trình bày:

Chị Ng và anh S kết hôn và đăng ký tại UBND xã Hưng Phú, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng theo số 134, quyển số 01 ngày 21/12/2015. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến sau này cuộc sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi

nhau, vợ chồng không có sự đồng cảm, mỗi người có cuộc sống riêng, không còn quan tâm đến nhau. Nay chị Ng nhận thấy cuộc sống gia đình không có hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn và không còn khả năng hàn gắn nên chị Ng yêu cầu được ly hôn với anh S.

Về con chung: Chị Ng và anh S có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Diễm M, sinh ngày 05/01/2020 và cháu Nguyễn Thị Thùy Tr, sinh ngày 28/5/2013. Chị Ng yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con và không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo biên bản xác minh tình trạng hôn nhân tại nơi cư trú cho biết không có thông tin trình báo về mâu thuẫn giữa vợ chồng chị Ng và anh S.

Anh Nguyễn Văn S được Toà án triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vắng mặt tại phiên tòa.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn không chấp hành quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng dân sự:

[1.1] Chị Ng khởi kiện anh S yêu cầu được ly hôn, anh S hiện đang trú tại phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[1.2] Anh S được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vắng mặt, chị Ng có đơn yêu cầu được xét xử vắng mặt, do đó Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt chị Ng và anh S theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Ng và anh S tự nguyện tìm hiểu đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hưng Phú, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng theo số 134, quyển số 01 ngày 21/12/2015, do đó quan hệ hôn nhân giữa chị Ng và anh S là hợp pháp.

[2.2] Quá trình tố tụng chị Ng xác định cuộc sống hôn nhân của vợ chồng không hạnh phúc, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau, tình cảm vợ chồng không còn, không còn quan tâm đến nhau.

Anh S được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không có mặt, coi như từ bỏ quyền trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của chị Ng.

Xét thấy, mâu thuẫn của vợ chồng chị Ng và anh S đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Ng được ly hôn với anh S.

[2.3] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thị Diễm M, sinh ngày 05/01/2020 và cháu Nguyễn Thị Thùy Tr, sinh ngày 28/5/2013. Sau khi ly hôn chị Ng yêu cầu được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, cha mẹ có quyền và nghĩa vụ ngang nhau, cùng nhau chăm sóc, nuôi dưỡng con chưa thành niên. Chị Ng yêu cầu được nuôi hai con nhưng anh không có ý kiến. Để ổn định cuộc sống và việc học tập của các cháu nên Hội đồng xét xử sẽ giao hai cháu cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Ng không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[2.4] Về tài sản chung, nghĩa vụ chung: Chị Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là phù hợp.

[4] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ :

- Khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 228; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Võ Thị Kim Ng đối với bị đơn anh Nguyễn Văn S về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con.

- Về hôn nhân: Chị Võ Thị Kim Ng được ly hôn với anh Nguyễn Văn S (theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 134, quyển số 01/2015 do Ủy ban nhân dân xã Hưng Phú, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 21/12/2015).

- Về con chung: Giao hai con Nguyễn Thị Diễm M, sinh ngày 05/01/2020 và cháu Nguyễn Thị Thùy Tr, sinh ngày 28/5/2013 cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Ng không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con.

Sau ly hôn, chị Ng và anh S có quyền chăm sóc, thăm nom, giáo dục con, không ai có quyền cản trở anh chị thực hiện quyền này. Vì lợi ích về mọi mặt của con khi một hoặc cả hai bên đương sự có yêu cầu, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Chị Ng phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai số 0006469 ngày 01/6/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Anh Thư

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An;
- UBND xã Hưng Phú, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.